

Số: /KH-UBND

Hồ Đắc Kiến, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hồ Đắc Kiến năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 20/3/2026 của UBND thành phố Cần Thơ Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Hồ Đắc Kiến xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hồ Đắc Kiến năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Cụ thể hóa, đồng bộ các mục tiêu, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm triển khai hiệu quả và đồng bộ các nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp theo Kế hoạch số 43-KH/TU trên địa bàn xã Hồ Đắc Kiến. Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trụ cột phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Người đứng đầu, thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải tiên phong, gương mẫu, trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện; khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy trí tuệ, chủ động, sáng tạo ở mọi cấp, mọi ngành, mọi tổ chức và cá nhân, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhằm đạt mục tiêu Kế hoạch.

3. Ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, y tế, giáo dục, nông nghiệp và du lịch...; thúc đẩy các đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, nhân tài, công nghệ.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, tiếp tục xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, phát triển xã hội số, công dân số, chỉ đạo, điều hành thông minh dựa trên dữ liệu; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chuyên môn.

5. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW,

Kế hoạch số 43-KH/TU để đóng góp thiết thực vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế của thành phố đạt hai con số.

II. YÊU CẦU

1. Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 43-KH/TU và theo hướng dẫn của Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG.

2. Quán triệt nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; kế thừa các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã và đang triển khai (về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số...).

3. Xác định thể chế, cơ chế chính sách là yếu tố dẫn dắt, chuyển đổi số là động lực quan trọng, gắn kết chặt chẽ và thúc đẩy sự phát triển của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; triển khai thực hiện theo nguyên tắc thí điểm, đánh giá kết quả trước khi nhân rộng.

4. Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện rõ ràng phù hợp với điều kiện thực tế của xã nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể (theo tháng, quý); có cơ chế, công cụ đo lường, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; phân công trách nhiệm, thời hạn thực hiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân bảo đảm phù hợp với năng lực, điều kiện thực tế của xã. Phân bổ nguồn lực (nhân lực, tài chính, vật lực) phù hợp với từng nhiệm vụ, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí.

6. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, doanh nghiệp, và toàn xã hội vào quá trình thực hiện.

7. Ưu tiên tăng bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước kết hợp thúc đẩy việc huy động xã hội hóa trong đầu tư khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo (đặc biệt là các mô hình kết hợp công tư, quỹ đầu tư,...); sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực xã hội nói chung, đặc biệt là nguồn ngân sách nhà nước; ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, dự án có tính lan tỏa và hiệu quả cao.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của kinh tế địa phương thông qua đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực.

Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo, Ứng dụng CNTT, đẩy

mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu, kết nối chặt chẽ cơ sở nghiên cứu với cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; khơi dậy tinh thần sáng tạo, đẩy mạnh đào tạo và thu hút nguồn lực chất lượng cao từ trong và ngoài nước.

Tập trung chuyển đổi số toàn diện trên ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; thúc đẩy phát triển công dân số; xây dựng xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả; lấy dữ liệu số làm động lực, hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu dùng chung làm nền tảng; người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tập trung hoàn thiện hạ tầng số, mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, phát triển các nền tảng đô thị thông minh, thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, xây dựng công dân số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Hoàn thiện hạ tầng dữ liệu tiến tới thực hiện các hoạt động chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu. Qua đó, tạo động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển hạ tầng

- Phối hợp với doanh nghiệp viễn thông để phủ sóng mạng 5G trên địa bàn $\geq 70\%$;

- Phối hợp với doanh nghiệp viễn thông để phấn đấu đạt 80% hộ gia đình có khả năng tiếp cận mạng Internet băng rộng cáp quang với tốc độ 1Gb/s.

b) Phát triển nguồn lực

- Bố trí kinh phí từ ngân sách xã hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định; đồng thời lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ tại địa phương.

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đối với cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số: tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản trị dữ liệu, an toàn thông tin và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước.

- Từng bước nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, phấn đấu đa số cán bộ, công chức xã sử dụng thành thạo các nền tảng số, phần mềm dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn để người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu; phấn đấu tỷ lệ người dân trưởng thành trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số trong các lĩnh vực như y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông ngày càng tăng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Phát triển khoa học, công nghệ

- Tổ chức triển khai, tham gia hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cấp trên giao; khuyến khích đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Phần đầu có tối thiểu 20% kết quả khoa học và công nghệ (sáng kiến, mô hình, giải pháp kỹ thuật) được ứng dụng vào thực tiễn quản lý, sản xuất và đời sống của Nhân dân sau thời gian triển khai.

- Khuyến khích, hỗ trợ cá nhân, tổ chức trên địa bàn tham gia đăng ký sở hữu trí tuệ đối với các sáng kiến, giải pháp hữu ích; phần đầu có ít nhất 01 hồ sơ đăng ký được hướng dẫn, hoàn thiện.

- Tăng cường kết nối với các cơ quan chuyên môn, viện, trường để chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hoạt động kinh doanh; phần đầu có tối thiểu 5–10% cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) trong công tác quản lý nhà nước ở địa phương, nhất là trong các lĩnh vực: quản lý môi trường, trật tự đô thị, cải cách hành chính, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Từng bước nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp cơ sở, cải thiện hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành; góp phần cùng địa phương cấp trên nâng cao vị trí xếp hạng về đổi mới sáng tạo.

d) Phát triển Ứng dụng CNTT

- Khuyến khích, hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn phát triển các mô hình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp điều kiện địa phương; phần đầu có tối thiểu 3–5 mô hình khởi nghiệp hoặc ý tưởng đổi mới sáng tạo được hình thành và triển khai.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp để người dân, doanh nghiệp trên địa bàn được tiếp cận các chương trình ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp; tạo điều kiện để tham gia các trung tâm, vườn ươm do cấp trên tổ chức.

- Vận động, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đổi mới quy trình sản xuất, mô hình kinh doanh, ứng dụng khoa học kỹ thuật; phần đầu có tối thiểu 5–10% cơ sở sản xuất, kinh doanh có hoạt động đổi mới.

- Hỗ trợ quảng bá, kết nối thị trường để từng bước thương mại hóa các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm sáng tạo của địa phương.

- Tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ khởi nghiệp từ chương trình của Nhà nước; phần đầu có ít nhất 1–2 ý tưởng/dự án được đề xuất tham gia các chương trình hỗ trợ cấp trên.

- Khuyến khích đăng ký sáng kiến, giải pháp hữu ích trong sản xuất, quản lý; từng bước hình thành các sản phẩm có giá trị ứng dụng cao tại địa phương.

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các cơ sở sản xuất, hợp tác xã với các cơ quan chuyên môn, trường học, trung tâm khuyến nông... nhằm tiếp nhận, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn.

- Phát huy phong trào thi đua lao động sáng tạo trong khu vực công; phần đầu hằng năm có tối thiểu 5–10 sáng kiến, cải tiến trong hoạt động quản lý nhà nước, được công nhận và áp dụng hiệu quả.

đ) Phát triển chuyển đổi số

- Chỉ số chuyển đổi số cấp xã $\geq 0,7$.

Chính quyền số

- Phần đầu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch;

- Có $\geq 80\%$ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước;

- Có $\geq 80\%$ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”;

- Tỷ lệ TTHC cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số TTHC đặc thù của xã đạt tối thiểu 80%;

- Có $\geq 90\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến người dân chỉ phải nộp đủ liệu một lần;

- Tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan cấp xã đạt tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật các cấp trên địa bàn xã đạt tối thiểu 80%

- Có $\geq 50\%$ hệ thống thông tin của xã được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây;

- Số hóa 100 % hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;

- Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính;

- Tổ chức rà soát, cập nhật và số hóa các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã (hộ tịch, dân cư, đất đai, an sinh xã hội, hồ sơ cán bộ...); phần đầu tối thiểu 60% dữ liệu được số hóa, lưu trữ và khai thác trên môi trường điện tử;
- Có $\geq 65\%$ dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo xã được kết nối, khai thác theo hướng dẫn của cấp trên;
- Trên 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng đối với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến;
- 50% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng (AI) trong hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ;
- Phần đầu 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc. Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử đạt 70%;
- Phần đầu 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo;
- 80% khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công;
- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc triển khai, vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống giám sát, điều hành thông minh; thực hiện kết nối, cung cấp dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành;
- Phần đầu 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số;
- Phần đầu 100% cán bộ cấp xã có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử;
- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

Kinh tế số

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử;
- Có $\geq 40\%$ doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số;
- Hơn 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử;
- Phần đầu 80% tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trên địa bàn xã.

Xã hội số

- Có $\geq 80\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID);

- Phần đầu 95% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác;
- Tối thiểu 30% dân số từ 15 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân;
- Phần đầu 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân;
- Phần đầu 100% trường học cấp phổ thông triển khai nền tảng quản trị trường học;
- Tỷ lệ người học phổ thông có hồ sơ học bạ điện tử cá nhân đạt 100%.

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

V. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Thực hiện theo Phụ lục II đính kèm.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN

Thực hiện theo Phụ lục III đính kèm.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách (chỉ cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số,...) đảm bảo tối thiểu 1% ngân sách xã và nguồn xã hội hóa (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân). Khuyến khích các mô hình hợp tác công - tư trong đầu tư hạ tầng số, trung tâm nghiên cứu, phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành xã, Ban nhân dân ấp

a) Chịu trách nhiệm người đứng đầu trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý;

b) Căn cứ nhiệm vụ được phân công xây dựng Kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, tiến độ, có trọng tâm, trọng điểm và lựa chọn một công việc mang tính đột phá, triển khai có hiệu quả thiết thực nhằm tạo chuyển biến chung đối với công tác chuyển đổi số của chính cơ quan, đơn vị. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) tiến độ thực hiện trước ngày 10 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10 tháng 12 về các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công thực hiện tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch;

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, dự án liên ngành, các dự án về nền tảng công nghệ dùng chung của thành phố đảm bảo tính đồng bộ, kết nối chia sẻ dữ liệu.

d) Tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, dự án được phân công thực hiện tại các Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3 của Kế hoạch.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

a) Đầu mối, đơn đốc, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tiến độ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, cập nhật thường xuyên dữ liệu lên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, tiếp thu các phản hồi và báo cáo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo kịp thời.

b) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành có liên quan, Ban nhân dân ấp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác số hóa tài liệu lưu trữ trên địa bàn xã.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh truyền thông khác để các cấp, các ngành và đông đảo người dân, tổ chức, doanh nghiệp hiểu, biết và tích cực tham gia thực hiện.

3. Phòng Kinh tế

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân xã về kinh phí triển khai Kế hoạch theo đúng quy định; đảm bảo bố trí ngân sách cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tối thiểu 1%.

b) Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội và phòng, ban ngành xã, Ban nhân dân ấp thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

c) Thực hiện các mục tiêu, các nhiệm vụ được phân công thực hiện tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông qua các kênh truyền thông, chuyên trang, chuyên mục trên các mạng xã hội, các nền tảng số theo quy định; phổ biến, lan tỏa câu chuyện thành công về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, các mô hình điển hình về chuyển đổi số;

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - Xã hội tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc huy động lực lượng nòng cốt, trẻ, am hiểu công nghệ tham gia vào thành phần Tổ công nghệ số cộng đồng. Phát động phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong thanh niên, thúc đẩy tinh thần tự lực, tự cường, ham học hỏi, sáng tạo trong giới trẻ.

c) Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN thành phố;
- TT. Đảng uỷ, HĐND, UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức Chính trị - Xã hội;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Ban nhân dân ấp;
- Tổ công nghệ số cộng đồng ấp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Vũ

Phụ lục 1

PHÂN CÔNG THEO DỐI, TRIỂN KHAI MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hồ Đắc Kien)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Phát triển hạ tầng		
1	Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G trên địa bàn $\geq 70\%$.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Doanh nghiệp viễn thông
2	Trên 80% hộ gia đình có khả năng tiếp cận mạng Internet băng rộng cáp quang với tốc độ 1Gb/s.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
II	Phát triển nguồn lực		
1	- Bố trí kinh phí từ ngân sách xã hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định; đồng thời lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ tại địa phương.	Phòng Kinh tế	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan
3	- Đối với cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số: tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản trị dữ liệu, an toàn thông tin và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4	- Từng bước nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, phần đầu đa số cán bộ, công chức xã sử dụng thành thạo các nền tảng số, phần mềm dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan
5	- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn để người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu; phần đầu tỷ lệ người dân trưởng thành trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số trong các lĩnh vực như y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông ngày càng tăng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
III	Phát triển khoa học, công nghệ		
1	- Tổ chức triển khai, tham gia hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cấp trên giao; khuyến khích đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	- Phần đầu có tối thiểu 20% kết quả khoa học và công nghệ (sáng kiến, mô hình, giải pháp kỹ thuật) được ứng dụng vào thực tiễn quản lý, sản xuất và đời sống của Nhân dân sau thời gian triển khai.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
3	- Khuyến khích, hỗ trợ cá nhân, tổ chức trên địa bàn tham gia đăng ký sở hữu trí tuệ đối với các sáng kiến, giải pháp hữu ích; phần đầu có ít nhất 01 hồ sơ đăng ký được hướng dẫn, hoàn thiện.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
4	- Tăng cường kết nối với các cơ quan chuyên môn, viện, trường để chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hoạt động kinh doanh; phần đầu có tối thiểu 5–10% cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học.		
5	- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) trong công tác quản lý nhà nước ở địa phương, nhất là trong các lĩnh vực: quản lý môi trường, trật tự đô thị, cải cách hành chính, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
6	- Từng bước nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp cơ sở, cải thiện hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành; góp phần cùng địa phương cấp trên nâng cao vị trí xếp hạng về đổi mới sáng tạo.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
7	- Tổ chức triển khai, tham gia hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cấp trên giao; khuyến khích đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
IV	Phát triển Ứng dụng CNTT		
1	- Khuyến khích, hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn phát triển các mô hình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp điều kiện địa phương; phần đầu có tối thiểu 3–5 mô hình khởi nghiệp hoặc ý tưởng đổi mới sáng tạo được hình thành và triển khai.	Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp để người dân, doanh nghiệp trên địa bàn được tiếp cận các chương trình ươm tạo, hỗ trợ khởi nghiệp; tạo điều kiện để tham gia các trung tâm, vườn ươm do	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	cấp tỉnh tổ chức		
3	- Vận động, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đổi mới quy trình sản xuất, mô hình kinh doanh, ứng dụng khoa học kỹ thuật; phần đầu có tối thiểu 5–10% cơ sở sản xuất, kinh doanh có hoạt động đổi mới.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
4	- Hỗ trợ quảng bá, kết nối thị trường để từng bước thương mại hóa các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm sáng tạo của địa phương.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
5	- Tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ khởi nghiệp từ chương trình của Nhà nước; phần đầu có ít nhất 1–2 ý tưởng/dự án được đề xuất tham gia các chương trình hỗ trợ cấp trên.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
6	- Khuyến khích đăng ký sáng kiến, giải pháp hữu ích trong sản xuất, quản lý; từng bước hình thành các sản phẩm có giá trị ứng dụng cao tại địa phương.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
7	- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các cơ sở sản xuất, hợp tác xã với các cơ quan chuyên môn, trường học, trung tâm khuyến nông... nhằm tiếp nhận, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
8	- Phát huy phong trào thi đua lao động sáng tạo trong khu vực công; phần đầu hằng năm có tối thiểu 5–10 sáng kiến, cải tiến trong hoạt động quản lý nhà nước, được công nhận và áp dụng hiệu quả.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
V	Phát triển chuyển đổi số		

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Chỉ số chuyển đổi số cấp xã $\geq 0,7$.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
	<i>Chính quyền số</i>		
9	- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
10	- Có $\geq 80\%$ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
11	- Có $\geq 80\%$ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
12	- Tỷ lệ TTHC cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số TTHC đặc thù của xã đạt tối thiểu 80%;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
13	- Có $\geq 90\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
14	- Tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan cấp xã đạt tối thiểu 80%.	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
15	- Tỷ lệ TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật các cấp trên địa bàn xã đạt tối thiểu 80%	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
16	- Có $\geq 50\%$ hệ thống thông tin của xã được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây;		

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
17	- Số hóa 100 % hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
18	- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
19	Tổ chức rà soát, cập nhật và số hóa các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã (hộ tịch, dân cư, đất đai, an sinh xã hội, hồ sơ cán bộ...); phấn đấu tối thiểu 60% dữ liệu được số hóa, lưu trữ và khai thác trên môi trường điện tử;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
20	- Có $\geq 65\%$ dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo xã được kết nối, khai thác theo hướng dẫn của cấp trên;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
21	- Trên 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng đối với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến;	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
22	- 50% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng (AI) trong hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
23	- Phấn đấu 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc. Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử đạt 70%;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
24	- Phấn đấu 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
25	- 80% khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
26	- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc triển khai, vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống giám sát, điều hành thông minh; thực hiện kết nối, cung cấp dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành;	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
27	- Phấn đấu 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số;	Văn phòng HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
28	- Phấn đấu 100% cán bộ cấp xã có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử;	Văn phòng HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
29	- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.	Văn phòng HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
	<i>Kinh tế số</i>		
30	- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử;	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
31	- Có $\geq 40\%$ doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số;	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
32	- Hơn 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử;	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
	<i>Xã hội số</i>		

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
33	- Có $\geq 80\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID);	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
34	- Tối thiểu 30% dân số từ 15 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân;	Văn phòng HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
35	- 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân;	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
36	- Phấn đấu 100% trường học cấp phổ thông triển khai nền tảng quản trị trường học;	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
37	- Tỷ lệ người học phổ thông có hồ sơ học bạ điện tử cá nhân đạt 100%.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Phụ lục 2
NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hồ Đắc Kien)

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát				
1	Tổ chức các phiên họp định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo để đánh giá tiến độ, tháo gỡ vướng mắc, đề xuất giải pháp mới	- Phòng Văn hóa – Xã hội - Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ	
2	Xây dựng chương trình công tác của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng, ban, ngành xã	Quý II	
3	Phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	- Phòng Văn hóa – Xã hội - Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
4	Tổng hợp, đánh giá và công khai kết quả giám sát, xếp hạng chuyển đổi số của các đơn vị.	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng, ban, ngành xã.	Tháng 12/2026	
II	Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông				

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
5	Triển khai Kế hoạch đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2026	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
6	Cập nhật chuyên mục “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội...	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng, ban, ngành xã.	Thường xuyên	
7	Tổ chức các hội nghị, hội thảo nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
8	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
9	Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
10	Xây dựng, triển khai và phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của xã, phục vụ kết nối, khai thác thông tin khoa học, công nghệ trong nước	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	
11	Tổ chức chuỗi các hoạt động, sự kiện hưởng	- Phòng Văn hóa –	Các cơ quan, đơn	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	ứng Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia, Ngày Chuyển đổi số quốc gia hằng năm, Tuần Lễ Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số	Xã hội	vị có liên quan		
12	Phát động phong trào thi đua, khen thưởng lập thành tích trong công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
13	Thu thập, tổng hợp, phân tích thông tin về giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với từng ngành, từng lĩnh vực kinh tế - xã hội của xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	
14	Xây dựng, khai thác và phát triển Nền tảng truyền thông tích hợp thu thập, tổng hợp, phân tích, chia sẻ thông tin trong nước và quốc tế về giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	
15	Tham gia các chương trình huấn luyện chuyên sâu, chương trình truyền thông nâng cao năng lực, đổi mới tư duy về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi cấp trên chiêu sinh	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
16	Tăng cường triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy chuyển đổi số cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý.	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
III	Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền thể chế, khung pháp lý, cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã				
17	Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung những cơ chế, chính sách chưa được giải quyết ở những văn bản đã ban hành để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách cho KHCN, ĐMST, CDS.	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
18	Tham gia góp ý hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật cho chuyển đổi số và phát triển KHCN, ĐMST, phục vụ phát triển kinh tế xã hội.	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
19	Tham mưu bố trí ngân sách cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
20	Chủ động rà soát, điều chỉnh/hoàn thiện đăng ký kinh phí và kế hoạch vốn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động trong năm 2026.	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
21	Rà soát bố trí kinh phí để nâng cấp, thay thế hoặc bổ sung trang thiết bị CNTT đã xuống cấp.	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
22	Tham gia thực hiện các đề án do cấp trên ban hành	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
23	Triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo của xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
24	Cập nhật Chương trình thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
25	Ban hành Kế hoạch phát triển hoạt động đổi mới sáng tạo và hệ thống đổi mới sáng tạo, Ứng dụng CNTT, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
26	Ban hành Kế hoạch xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu số về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
27	Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ hoạt	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng				
28	Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, quy định nhằm khuyến khích người dân và doanh nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ Chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
29	Xây dựng, điều chỉnh tiêu chuẩn, mô tả vị trí việc làm theo từng lĩnh vực quản lý, bổ sung yêu cầu kỹ năng số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và công cụ làm việc của vị trí, trên cơ sở tham chiếu Khung năng lực số quốc gia và các quy định hiện hành.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2026	
30	Rà soát, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng của xã.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3/2026	
31	Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
32	Tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu và danh mục bảo	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	vệ bí mật nhà nước.				
IV	Phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
33	Nâng cấp hạ tầng, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền..., đảm bảo phục vụ hoạt động chính quyền số cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
34	Rà soát nâng cấp đường truyền Internet, bảo đảm ổn định.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29/12/2025
V	Phát triển nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
35	Triển khai đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và quản lý trong các lĩnh vực ưu tiên	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
36	Đẩy mạnh triển khai hệ thống đào tạo chuyên sâu về STEM, khởi nghiệp, quản lý công nghệ trong các trường phổ thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
37	Tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp, Tổ Công nghệ số cộng đồng đảm bảo thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29/12/2025

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.				
38	Xây dựng, triển khai các nội dung, chương trình truyền thông về kỹ năng số cho học sinh	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
39	Triển khai thực hiện Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
40	Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	
41	Đẩy mạnh hợp tác giữa các đơn vị trong đào tạo gắn với nhu cầu nhân lực thực tiễn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
42	Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAME).	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các trường học trên địa bàn	Tháng 12/2026	
43	Chỉ đạo các tổ chức cơ sở đoàn trực thuộc cử thành viên tham gia làm lực lượng nòng cốt trong Tổ Công nghệ số cộng đồng; phát động các phong trào thi đua trong đoàn viên thanh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	niên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư.				
44	Xây dựng phương án bố trí kinh phí triển khai xây dựng và duy trì nền tảng “Bình dân học vụ số”, kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số, kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	CTCT BCD Chính phủ năm 2026
45	Bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại xã phù hợp.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29/12/2025
VI	Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ				
46	Lựa chọn tối thiểu 03 bài toán lớn gắn với điều kiện thực tiễn, thế mạnh và dư địa tăng trưởng của địa phương (ví dụ: công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, chế biến - chế tạo, du lịch, logistics, y tế, giáo dục, quản trị đô thị...), tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	quyết ngay trong năm 2026.				
47	Tổ chức thí điểm tối thiểu 03 gói mua sắm công đối với sản phẩm/giải pháp từ kết quả của hoạt động KHCN, ĐMST được ứng dụng trong khu vực công (quản trị, dịch vụ công, y tế, giáo dục, đô thị thông minh...)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III	
48	Triển khai nghiên cứu các đề tài, dự án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong y tế, môi trường, quản lý đô thị và hành chính công trên địa bàn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
49	Triển khai nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực quản trị và hành chính công, an ninh kinh tế số, phát triển bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
50	Triển khai nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học, IoT, chế phẩm vi sinh và phụ phẩm nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị gia tăng, giảm phát thải và bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
VII	Thúc đẩy phát triển đổi mới sáng tạo				
51	Kế hoạch nâng cao Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo của xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
52	Triển khai Chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
53	Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	
54	Tham gia các sự kiện, diễn đàn, hội thảo, tọa đàm về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
55	Xây dựng, phát triển và vận hành các nền tảng: Nền tảng thương mại (E-commerce platform) cho ý tưởng, dự án và sản phẩm khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo; Nền tảng kết nối, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ kết nối thị trường khoa học công nghệ trong và ngoài nước	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV	
56	Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
57	Triển khai Kế hoạch phát triển hoạt động đổi mới sáng tạo và hệ thống đổi mới sáng tạo, Ứng dụng CNTT, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo năm 2026	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
58	Tổ chức các hoạt động, sự kiện kết nối, phát triển thị trường khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tech Showcase,...	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
59	Tổ chức các hoạt động bình chọn, trao giải sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiêu biểu của xã, mở rộng khu vực, vùng và quốc tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
VIII	Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh				
60	Tham mưu triển khai thực chất, có hiệu quả Chương trình Chính phủ số (tại Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ) và thực hiện chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, góp phần tăng trưởng ở mức 2 con số, có tác động lớn đến tăng trưởng, năng suất và năng lực cạnh tranh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026 của BCĐ TW CTCT Chính phủ 2026

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	<i>Chính quyền số</i>				
61	Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; số hóa đầy đủ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
62	Cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	
63	Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan, đơn vị trên môi trường điện tử; xây dựng kịch bản phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
64	Ban hành danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ dữ liệu tham chiếu, trong đó đảm bảo cập nhật, đồng bộ lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung, đồng thời, làm cơ sở kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
65	Cập nhật hoàn thiện danh mục dữ liệu mở phục vụ kết nối, chia sẻ và tái sử dụng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
66	Rà soát, nâng cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyên đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
67	Rà soát, nâng cấp và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số của cơ quan, địa phương (nhất là tại cấp xã).	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	
68	Phát triển, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp xã để đáp ứng yêu cầu tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong giai đoạn mới.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
69	Tăng cường quản trị và bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu, triển khai các giải pháp kiểm kê, phân loại, tiêu chuẩn hóa, định danh dữ liệu; thực hiện chia sẻ, khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật, bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo vệ dữ liệu cá nhân và chủ quyền số quốc gia.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
70	Ứng dụng công nghệ số trong giám sát và đánh giá hoạt động dữ liệu, xây dựng bảng điều khiển trực tuyến tổng hợp thông tin về tiến độ, hiệu quả khai thác dữ liệu; kết nối với các hệ thống giám sát điều hành thông minh, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã và đánh giá hiệu quả thực hiện Kế hoạch này.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
71	Sở, ban, ngành ban hành các chỉ số phục vụ	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 6/2026	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan, đơn vị trên môi trường điện tử; Xây dựng kịch bản phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu.	có liên quan			
72	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
73	Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2026	
74	Nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2026	
75	Rà soát khắc phục triệt để tình trạng còn lỗi của các hệ thống thông tin dùng chung	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29/12/2025
	<i>Đô thị thông minh</i>				
76	Xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (Trung tâm IOC)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III	
77	Tổ chức triển khai thí điểm Bản sao số	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III	
	<i>Kinh tế số</i>				

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
78	Triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
79	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
80	Triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
	<i>Xã hội số</i>				
81	Triển khai chương trình Quỹ viễn thông công ích hỗ trợ thiết bị di động thông minh, mạng Internet, viễn thông cho hộ gia đình chính sách. Phối hợp với các doanh nghiệp triển khai chương trình phổ cập điện thoại di động thông minh giá rẻ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
82	Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số tại cơ sở, đặc biệt là các Tổ Công nghệ số cộng đồng; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hoá	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
83	Huy động nguồn lực Nhà nước và xã hội hóa để đầu tư lắp đặt mạng Internet và các trang thiết bị công nghệ thiết yếu tại Nhà văn hóa,	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	Tổ dân phố phục vụ nhu cầu tiếp cận thông tin, tiếp cận công nghệ số của Nhân dân				
84	Hỗ trợ triển khai phát triển mạng 5G, đảm bảo cáp quang đến hộ gia đình. Phối hợp với các doanh nghiệp triển khai chương trình phổ cập điện thoại di động thông minh giá rẻ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
85	Triển khai chương trình “Bình dân học vụ số” để phổ cập kỹ năng cho người dân. Cung cấp các khóa học trực tuyến mở (MOOCs) cho tất cả người dân nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
86	Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung chức năng để ứng dụng Can Tho Smart trở thành ứng dụng duy nhất phục vụ cho người dân và doanh nghiệp trong việc tra cứu, khai thác thông tin, tương tác với chính quyền	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
87	Triển khai các dịch vụ, phương tiện y tế thông minh, hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân và mã định danh y tế; triển khai ứng dụng công nghệ số tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; hồ sơ bệnh án điện tử, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt; triển khai	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	các nền tảng hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa, cho phép theo dõi, trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân từ xa, kết nối trực tuyến giữa người bệnh. Triển khai các nền tảng số trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, thể thao, thư viện phục vụ người dân				
88	Nâng cấp và duy trì ứng dụng Cần Thơ Smart	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
89	Hỗ trợ chữ ký số cho người dân.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
90	Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số tại cơ sở, đặc biệt là các Tổ Công nghệ số cộng đồng; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hoá.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
91	Triển khai thực hiện thí điểm áp dụng mô hình hợp tác “3 nhà” (Nhà nước - viện/trường - doanh nghiệp) trong phát triển 10 sản phẩm công nghệ chiến lược	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	
IX	Bảo đảm an ninh mạng				
92	Tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể về an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	30/6/2026	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW,

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	đối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, hệ thống thông tin và nguồn nhân lực trong phạm vi xã.				ngày 05/01/2026
93	Thực hiện thiết lập kênh kết nối trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ giám sát, điều phối ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng theo hướng dẫn của lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng Bộ Công an theo quy định (trừ các hệ thống thông tin trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng và cơ yếu).	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	30/6/2026	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026
94	Triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin 4 lớp.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	30/04/2026	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026
95	Triển khai tổng thể các giải pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu cho các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	30/04/2026	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026
96	Tổ chức thẩm định, phê duyệt cấp độ đối với toàn bộ các hệ thống thông tin trọng yếu do mình trực tiếp quản lý, vận hành.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	30/04/2026	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026
97	Rà soát, đánh giá và củng cố lại Hệ thống giám sát an ninh mạng của xã; thực hiện công tác giám sát, điều phối ứng phó xử lý sự cố	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	31/3/2026	Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	tại địa phương.				
98	Triển khai các giải pháp phòng chống mã độc máy trạm quản trị tập trung, giải pháp đảm bảo an toàn thông tin	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III	
99	Rà soát, củng cố, hoàn thiện phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của đơn vị, địa phương	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
100	Hoàn thiện quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	
101	Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó sự cố an ninh mạng	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	
102	Kiến toàn đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng. Tổ chức tập huấn, diễn tập an toàn thông tin mạng trong cơ quan Nhà nước	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2026	
103	Đảm bảo hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	

Phụ lục 3**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN NĂM 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hồ Đắc Kien)

STT	HẠNG MỤC, DỰ TOÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ TRIỂN KHAI	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	HẠ TẦNG SỞ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, ĐÔ THỊ THÔNG MINH			
1	Phối hợp nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thông tin địa lý (GIS)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	Đề án ĐTTM
	<i>Đầu tư hạ tầng CNTT các phòng, ngành, địa phương đảm bảo vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp</i>			
2	Đầu tư mua sắm trang thiết bị CNTT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
3	Nâng cấp hạ tầng, mua sắm trang thiết bị CNTT, đường truyền, ... phục vụ chuyển đổi số Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
II	CHUYỂN ĐỔI SỐ			
	Dữ liệu số			
	<i>Số hóa, tích hợp dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung</i>			

4	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
5	Xây dựng bản đồ số ứng dụng trong quản lý nuôi trồng và khai thác thủy sản trên địa bàn xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
6	Cơ sở dữ liệu vi bằng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
7	Nâng cấp, mở rộng Nền tảng Số hóa, đầu tư kho lưu trữ số (Lưu trữ cơ quan; Lưu trữ lịch sử)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
8	Số hóa hồ sơ (văn bản, chứng chỉ)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
9	Phối hợp triển khai, kết nối, tích hợp với nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo phân công và tiến độ cụ thể đối với từng nền tảng số, cơ sở dữ liệu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
	Xây dựng, nâng cấp tích hợp Kho dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành			
10	Phối hợp xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu chuyên ngành Tư pháp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		

11	Phối hợp xây dựng Hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2027	
12	Phối hợp xây dựng Xây dựng, nâng cấp Cơ sở dữ liệu chuyên ngành Ngoại vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
13	Phối hợp xây dựng Xây dựng CSDL chức sắc, chức việc, tín đồ, tổ chức, đất đai xây dựng tín ngưỡng tôn giáo	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
14	Phối hợp xây dựng Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tham mưu, tổng hợp và chỉ đạo điều hành của Văn phòng UBND thành phố Cần Thơ (có ứng dụng AI)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
	Chính quyền số (nền tảng, ứng dụng số)			
	<i>Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, doanh nghiệp</i>			
15	Phối hợp xây dựng Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ và các Trang Thông tin điện tử thành phần	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
	<i>Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số</i>	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
16	Triển khai Nền tảng Trợ lý ảo ứng dụng công nghệ phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics), trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người dân	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	

17	Phối hợp xây dựng Hệ thống thông tin nguồn cấp thành phố và hạ tầng kết nối tích hợp Hệ thống truyền thanh cơ sở	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2028	
18	Phối hợp xây dựng Dịch vụ giám sát tương tác phục vụ, phản hồi của người dân (Tổng đài dịch vụ công 1022)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
19	Duy trì các ứng dụng dùng chung	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026	
20	Phối hợp xây dựng Nâng cấp Hệ thống quản lý văn bản điều hành thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	12/2026	
21	Phối hợp xây dựng Nâng cấp Hệ thống thư điện tử thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	12/2026	
22	Phối hợp xây dựng Hệ thống phòng họp không giấy, xử lý công việc và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để xử lý và hợp nhất văn bản hành chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	12/2026	
23	Phối hợp xây dựng Nâng cấp, mở rộng Hệ thống lấy ý kiến điện tử	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	12/2026	
24	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin để triển khai Hệ thống thông tin báo cáo (VSR)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
25	Hệ thống phần mềm quản lý và lập báo cáo ngân sách	Các cơ quan, đơn vị có liên	Năm 2026	

		quan		
26	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
27	Nâng cấp, mở rộng Hệ thống quản lý An sinh xã hội thuộc ngành nội vụ quản lý	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	
28	Phối hợp triển khai Phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
29	Phối hợp triển khai Phần mềm Đánh giá mức độ chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
30	Phối hợp triển khai Phần mềm quản lý hệ thống đường thủy nội địa	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
31	Phối hợp triển khai Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng thông minh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
32	Phối hợp Xây dựng, triển khai Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng”	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
33	Phối hợp triển khai Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin mạng (03 hệ thống)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	

34	Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ huy, điều hành phục vụ Chuyển đổi số tại Ban Chỉ huy quân sự xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2029	
	Kinh tế số			
	<i>Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số</i>			
35	Phối hợp triển khai sàn giao dịch công nghệ để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
	<i>Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia chuyển đổi số</i>			
36	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
37	Phối hợp triển khai Sàn Thương mại điện tử	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
	<i>Triển khai các hoạt động phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực</i>			
38	Phối hợp Xây dựng ứng dụng phục vụ xúc tiến đầu tư thành phố trên cơ sở ứng dụng V360, trí tuệ nhân tạo vào giới thiệu, gợi ý địa điểm đầu tư cho nhà đầu tư	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
	Xã hội số			
39	Phổ cập kỹ năng số cho đội ngũ CBCCVC và người dân, doanh nghiệp đảm bảo thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên	Thường xuyên	

	số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng	quan		
40	Phối hợp triển khai Nâng cấp và duy trì ứng dụng Cần Thơ Smart	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
41	Phối hợp triển khai Nâng cấp Cổng/Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		
42	Phối hợp triển khai Phần mềm Học bạ số	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
43	Phối hợp triển khai Phòng học tương tác thông minh và phòng học đa phương tiện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
44	Phối hợp triển khai Hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến (LMS)	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
45	Phối hợp triển khai Tư vấn, khám bệnh từ xa	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	
IV	ĐÔ THỊ THÔNG MINH			
	<i>Quy hoạch, quản lý xây dựng ĐTTM</i>			
46	Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn qua các thời kỳ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	Đề án ĐTTM

	<i>Hạ tầng kỹ thuật ĐTTM</i>			
47	Phối hợp triển khai Đầu tư mở rộng hệ thống quản lý phục vụ giám sát, xử lý vi phạm giao thông, an ninh trật tự	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026	Đề án ĐTTM